

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 269/2017/HSST
Ngày 25 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thuý Hà

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hà

2. Bà Lê Thị Tân

- *Thư ký phiên toà* : Bà Phạm Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng– Thành phố Hà Nội.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Ngô Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường T L - quận H - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 348 /2017/ HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 468/ 2017/ QĐ – ST ngày 15 / 9 /2017 đối với bị cáo:

Lê Ngọc L Sinh ngày 13/7/199X; ĐKNKTT: Xóm T C – xã VP - Thị xã P Tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: Langthang; Nghề nghiệp: không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo không; Con bà: Lê Thị Q .Tiền án, tiền sự: Năm 2011: Trộm cắp tài sản Ủy ban nhân dân quận C G đưa đi trại giáo dưỡng 24 tháng, Năm 2013: Trộm cắp tài sản Ủy ban nhân dân quận H đưa đi trại giáo dưỡng 12 tháng. Bắt quả tang ngày 05/7/2017 hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 – Công an TP Hà Nội. Số giam 3809P1; Buồng giam: 24; Danh chỉ bản số 380 lập ngày 10/7/2017 tại Công an quận H, Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên toà

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo : Bà Dương Thị Quỳnh N – Bí thư chi đoàn phường B Đ, quận H, Thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa cho bị cáo :Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Thị Thủy S – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 17h00 ngày 5/7/2017, Lê Ngọc L đi bộ lang thang trước cổng công viên TN – Thành phố Hà Nội thì gặp một phụ nữ tên H (không rõ nhân thân, lai lịch). Tại đây, H hỏi ma túy, L đồng ý rồi cùng H đi về trước số nhà 93 N K, phường BĐ, quận H, Thành phố Hà Nội lấy tiền. Tại đây, H đưa cho L 670.000đ (sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) và số điện thoại di động của H là 0927529983, rồi hẹn L khi mua được ma túy thì gọi lại cho H. Sau đó, L đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến khu vực trước số nhà 843 đường BĐ – Thành phố Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông tên D(không rõ nhân thân, lai lịch) 01(một) túi ma túy đá với giá 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). L cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần trước bên phải rồi quay về để giao dịch ma túy cho H. Khoảng 17h30’ cùng ngày, L đang đứng trước cửa số nhà 93 đường NK để giao ma túy thì bị tổ công tác Công an phường B Đ- quận H – Thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện, thu giữ tại túi quần trước bên phải của L 01 (một) túi nilon trong suốt, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (L khai là ma túy “đá” mang đi để bán). Ngoài ra còn tạm giữ của Lâm 01 điện thoại Nokia, số tiền 20.000đ. Tổ công tác đã tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa L về trụ sở Công an phường để điều tra làm rõ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Lê Ngọc L. Tại kết luận giám định số 5170/KLGD-PC54 ngày 06/8/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an TP. Hà Nội kết luận: 01 (một) túi nilon bên trong có chứa các hạt hình thể màu trắng là Methamphetamine, trọng lượng 0,373gam.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L và người phụ nữ đã mua ma túy của L vào ngày 05/07/2017: L không biết nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT đã tổ chức truy tìm nhưng không xác định được. Do vậy, cơ quan CSĐT không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với số tiền 20.000đ là tiền Lâm thu lợi từ việc bán ma túy, chiếc điện thoại Lâm liên lạc để mua ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật Hình sự công an Thành phố Hà Nội

Tại cơ quan điều tra, bị can khai nhận hành vi tội phạm như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 275/ CT/ VKS -HS ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận H – Thành phố Hà Nội đã truy tố Lê Ngọc L về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như tại cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát kết luận phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Ngọc Lâm phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng khoản 1 điều 194, điều 69, điều 74 , điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo L với mức án từ 18 đến 24 tháng tù, tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy thu giữ của L. Tịch thu xung công 1 điện thoại di động của L và số tiền 20.000 đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay luật sư Nguyễn Thị Thủy S được chỉ định bào chữa cho bị cáo Lê Ngọc L đề nghị Tòa án xem xét quyết định hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo

Đại diện bí thư đoàn phường BĐ đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H - Thành phố Hà Nội , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Ngọc L tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Vậy có đủ cơ sở kết luận : Khoảng 17h30' ngày 05/07/2017, tại khu vực trước cửa số nhà 93 N K, phường BD, quận H, Thành phố Hà Nội. Lê Ngọc L đã có hành vi mua bán trái phép 0,373gam Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc quản lý chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên khả năng nhận thức còn hạn chế. Tại phiên tòa bị cáo Lê Ngọc L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Lê Ngọc L phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận H - Thành phố Hà Nội truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, khi mà tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, bởi chất ma túy là chất gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Do đó cần thiết phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc, đủ dài để cho bị cáo có cơ hội để đoạn tuyệt với ma túy, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian. Bởi vậy Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 33 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi. Do đó cần cho bị cáo L hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do

đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

* Về xử lý vật chứng:

Hội đồng xét xử áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự ; Điểm a, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tịch thu tiêu huỷ 0,373 gam Methamphetamine

- Tịch thu xung công 1 điện thoại di động và số tiền 20.000 đồng của bị cáo

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc L phạm tội: “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điều 33, điều 69, điều 74, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc L 24 (Hai tư) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 5/7/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

-Tịch thu tiêu huỷ vật chứng gồm là 0,373 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo đã được niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Lê Ngọc L.

- Tịch thu xung công 1 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của bị cáo có số Imei : 359842/01/352433/7

Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng -Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số 330 /17 ngày 20/9/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H

-Thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự quận H - Thành phố Hà Nội.

- Tịch thu xung công số tiền 20.000 đồng của bị cáo đã nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự quận H, Hà Nội theo giấy nộp tiền ngày 28/7/2017

*** Về án phí:**

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự ; điều 23 nghị quyết 326/2016 /UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Buộc bị cáo Lê Ngọc L phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

Áp dụng các điều 231,234 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo
- Tòa án NDTP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội
- Viện kiểm sát ND Quận Hai Bà Trưng
- Công an Quận Hai Bà Trưng
- Cơ quan Thi hành án hình sự
- Trại tạm giam số 1- CATP Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Trần Thị Thúy Hà